

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**- 1 -
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31-7-2020.

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Thanh Vũ.

2. Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Diễm Trinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thân Mến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 195/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/7/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Nhiều, sinh năm 1971 (có mặt).

- Bị đơn: Ông Danh Hiền H, sinh năm 1970 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Đường Lê Văn T, khóm A, phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nh trình bày như sau:**

Bà và ông Danh Hiền H sống chung từ năm 1993 và có tổ chức đám cưới, đến ngày 25/5/2009 mới đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Ngã Năm (nay là phường 1, thị xã Ngã Năm) cấp giấy chứng nhận kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng sống chung đầm ấm hạnh phúc cũng có cự cãi nhưng không lớn. Đến năm 2018 ông H thường xuyên chửi bới đánh đập bà nên bà không thể nào sống chung được nữa nên bà

đi theo đưa con gái lên Cần Thơ lo cho nó vì nó đang học trên đó. Về con chung thời gian sống chung với ông H thì bà và ông H có 03 người con chung tên là Danh Huy Ho, sinh năm 1994, Danh Thị Kim C, sinh năm 1995 và Danh Thị Ngọc B sinh năm 2001 tất cả đều đã trưởng thành.

Quá trình sống chung với ông H cũng có tài sản chung, nợ chung nhưng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết để bà và ông H tự thỏa thuận.

Tại phiên tòa hôm nay bà yêu cầu:

- Về hôn nhân: Bà yêu cầu ly hôn với ông Danh Hiền H
- Về con chung: Do các con đã trưởng thành có cuộc sống riêng nên bà không yêu cầu xem xét, giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: thời gian sống chung bà và ông Nh cũng có tài sản chung và nợ chung nhưng bà và ông H sẽ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: không yêu cầu xem xét giải quyết.

Bị đơn ông Danh Hiền H ý kiến: ông thống nhất với lời trình bày của bà N về quan hệ hôn nhân và con cái, ông với bà N không còn sống chung nhà nữa, lý do bà N đi nhậu không về nhà nên ông mới đánh. Thời gian sống chung có tạo lập được tài sản chung và nợ chung nhưng ông và bà N sẽ tự thỏa thuận khi nào không thỏa thuận được sẽ yêu cầu thành vụ án khác. Nay ông không đồng ý ly hôn với bà N để suy nghĩ lại.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án, Thẩm phán, Thư ký, HĐXX đã tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hôn nhân bà N và ông H sống chung có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên đến năm 2018 ông, bà đã phát sinh Nhiều mâu thuẫn không thể nào hàn gắn được vì vậy đề nghị HĐXX căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 xem xét chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà N đối với ông H

- Về con chung: Do các con đã trưởng thành có cuộc sống riêng các bên không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: thời gian sống chung bà và ông Nhiều cũng có tài sản chung và nợ chung nhưng bà và ông H sẽ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết khi nào có tranh chấp thì tách thành vụ án khác nên đề nghị HĐXX không đặt ra xem xét.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: không yêu cầu nên đề nghị

HĐXX xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Nh và ông Danh Hiền H sống chung có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường C cấp giấy chứng nhận kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Lẽ ra, trong quá trình sống chung ông bà phải chăm lo làm ăn để xây dựng gia đình đầm ấm, hạnh phúc, nhưng ngược lại trong cuộc sống chung giữa ông bà đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. không còn thương yêu lẫn nhau, cuộc sống không hòa hợp, không hạnh phúc, không thể chung sống với nhau như vợ chồng được nữa, nên bà N xin ly hôn, ông H thì không đồng ý ly hôn nhưng xét thấy ông, bà đã không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, HĐXX căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N.

[3] Con chung: Quá trình sống chung, ông bà có 03 con chung Danh Huy H, sinh năm 1994, Danh Thị Kim C, sinh năm 1995 và Danh Thị Ngọc B sinh năm 2001 tất cả đều đã trưởng thành. Tại phiên tòa các bên không yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Ông bà tự thỏa thuận không yêu cầu xem xét, giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn các bên không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng quy định pháp luật và phù hợp với nhận định nêu trên của HĐXX nghĩ nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị Nh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Nh. Cho bà Nguyễn Thị Nh được ly hôn với ông Danh Hiền H.

[2] Về con chung: Các con đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà tự thỏa thuận không yêu cầu xem xét, giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn các bên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007292 ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm. Như vậy, bà N đã nộp xong tiền án phí.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho các đương sự biết có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CCTHADS thị xã Ngã Năm;
- Các đương sự;
- UBND Phường 1
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Hạnh

